

ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ LẠC PHƯỢNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 403 /CKHS-ĐKĐĐ

Lạc Phượng, ngày 10 tháng 8 năm 2026

DANH SÁCH CÔNG KHAI
Kết quả kiểm tra hồ sơ đăng ký, cấp Giấy chứng nhận

Số TT	Tên người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất	Địa chỉ thường trú	Địa chỉ thửa đất	Tờ bản đồ số	Thửa đất số	Diện tích đất (m²)	Thời điểm sử dụng đất	Nguồn gốc sử dụng đất	Hiện trạng sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất	Thời điểm tạo lập tài sản gắn liền với đất	Tình trạng tranh chấp	Sự phù hợp với quy hoạch
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)
1	Nguyễn Thị Tuất	Thôn Quan Lộc, xã Lạc Phượng, Tp. Hải Phòng	Thôn Quan Lộc, xã Lạc Phượng, Tp. Hải Phòng	113	13	356,1	từ sau ngày 18/12/1980 đến trước ngày 15/10/1993	- Đất của bà Nguyễn Thị Tuất sử dụng đất ổn định vào mục đích ao nuôi trồng thủy sản từ sau ngày 18/12/1980 đến trước ngày 15/10/1993 nằm trong khu dân cư thôn Quan Lộc, xã Lạc Phượng, thành phố Hải Phòng, thửa đất không có các giấy tờ được quy định tại điều 137, Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 29 tháng 6 năm 2024 và không có vi phạm về Đất đai, được thể hiện trong hồ sơ địa chính 299 xã Tiên Động tại tờ bản đồ số 10, thửa đất số 257, diện tích 416m², loại đất (Ac),	Không có nhà ở, công trình	Không	Không	Phù hợp

							sổ mục kê ghi tên ông Lương Văn Sáu (<i>chồng bà Nguyễn Thị Tuất</i>). Diện tích hiện trạng (<i>sau khi đã trả lại đất giao thông</i>) giảm so với diện tích theo hồ sơ 299 là $416\text{m}^2 - 356,1\text{m}^2 = 59,9\text{m}^2$ do sai số tính toán trong quá trình đo đạc. - Đến năm 1994 được thể hiện trong hồ sơ địa chính xã Tiên Động tại tờ bản đồ số 9, thửa đất số 108, diện tích 456m^2, loại đất nuôi trồng thủy sản, sổ mục kê ghi tên ông Lương Văn Tuất (<i>Sổ mục kê ghi nhầm tên của vợ</i>). Diện tích hiện trạng (<i>sau khi đã trả lại đất giao thông</i>) giảm so với diện tích theo hồ sơ địa chính năm 1994 là $456\text{m}^2 - 356,1\text{m}^2 = 99,9\text{m}^2$ do sai số tính toán trong quá trình đo đạc. - Đến năm 2010 được thể hiện trong hồ sơ địa chính xã Tiên Động tại tờ bản đồ số 28, thửa đất số 13, diện tích 399m^2, loại đất: NTS, sổ mục kê do UBND xã Tiên Động cấp ghi tên Lương Văn Sáu, Nguyễn Thị Tuất. Diện tích hiện trạng (<i>sau khi đã trả lại đất giao thông</i>) giảm so với diện tích theo hồ sơ địa chính năm 2010 là $399\text{m}^2 - 356,1\text{m}^2 = 42,9\text{m}^2$ do sai số tính toán trong quá trình đo đạc. - Ông Lương Văn Sáu đã chết, không để lại di chúc. Ngày 09/07/2026, những người thuộc hàng thừa kế của ông Lương Văn Sáu đã đồng ý để lại toàn bộ Quyền sử dụng đất tại thửa đất số 13, tờ bản đồ số 113, diện tích $366,9\text{m}^2$ (<i>theo hiện trạng sử dụng</i>) cho bà Nguyễn Thị Tuất và không có ý kiến gì khác (<i>Có Văn bản thoả thuận phân chia di sản do UBND xã Lạc Phụng chứng thực số 496 ngày 09/07/2026 kèm theo</i>). Hiện tại, bà Nguyễn Thị Tuất đồng ý trả lại $10,8\text{m}^2$ diện tích đất giao thông cho Nhà				
--	--	--	--	--	--	--	---	--	--	--	--

								nước, đề nghị cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất diện tích 356,1m² đất trồng cây lâu năm. - Diện tích đề nghị cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất là 356,1 m²; sử dụng chung: 0 m²; sử dụng riêng: 356,1 m²; Sử dụng vào mục đích: Đất trồng cây lâu năm, thời hạn sử dụng đến ngày 15/10/2043.				
--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

Danh sách này được công khai trong thời gian 15 ngày, kể từ ngày 11/8/2026 Tại địa điểm: Trụ sở UBND xã Lạc Phượng; Nhà văn hóa thôn Quan Lộc, xã Lạc Phượng, Thành phố Hải Phòng; Cổng thông tin điện tử xã Lạc Phượng.

Người không đồng ý với kết quả kiểm tra trên đây thì gửi đơn đến UBND xã Lạc Phượng, Thành phố Hải Phòng *(qua phòng kinh tế xã)* để giải quyết; sau thời gian trên sẽ không xem xét giải quyết.

- Nơi nhận:
- Lãnh đạo UBND xã;
 - Trung tâm Dịch vụ sự nghiệp công;
 - Trưởng thôn Quan Lộc;
 - Bà Nguyễn Thị Tuất;
 - Lưu: VT; Phòng KT.

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH

Đỗ Văn Thắng

Hướng dẫn ghi thông báo:

- Cột (5), Cột (6) chỉ ghi đối với nơi đã có bản đồ địa chính hoặc ghi số hiệu thửa đất và số hiệu mảnh trích đo bản đồ địa chính (nếu có thông tin).
- Cột (10) ghi hiện trạng có nhà ở/công trình xây dựng hay không có nhà ở/công trình xây dựng.
- Cột (11) ghi ngày ... tháng ... năm ... tạo lập tài sản gắn liền với đất.